

Bản án số: 162/2019/HS-PT

Ngày: 24 - 10 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Trần Khánh Hồng

Bà Nguyễn Thị Lan Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thúy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Bà Dương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm, thụ lý số 130/2019/TLPT-HS ngày 24 tháng 9 năm 2019, do có kháng cáo của bị cáo Trần Thanh T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 34/2019/HSST ngày 14/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thanh T, tên gọi khác: Không có; Sinh năm 1998; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm LC, xã DT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Cao Lan; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn K, sinh năm 1973,; con bà: Đàm Thị B, sinh năm 1975; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại tại nơi cư trú, (có mặt).

Trong vụ án này còn có các bị cáo Dương Văn T1 và Hoàng Văn M có đơn kháng cáo xin hưởng án treo, trước khi mở phiên tòa các bị cáo T1 và M có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo; bị cáo Lương Thị H không kháng cáo và không bị kháng nghị, vắng mặt do Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh T và Dương Văn T1 đã thông qua Lương Thị H có hành vi mua 28 hộp pháo nổ của Hoàng Văn M tại thôn ĐH, xã ĐS, huyện YT, tỉnh Bắc Giang và mua 02 hộp pháo nổ của Lê Thị B, sinh năm: 1965, nơi cư trú: Xóm XL 1, xã BH, huyện YT, tỉnh Bắc Giang để đem đi bán kiếm lời. Khi về đến xã BL thì bán cho Đào Đắc H1, sinh năm 1997, trú tại xóm N, xã LM, huyện VN,

tỉnh Thái Nguyên 12 hộp pháo với giá 4.600.000 đồng còn 18 hộp pháo có trọng lượng 25 kilogam, sau đó T và T1 tiếp tục ra thị trấn ĐC để bán pháo khi đến khu vực MN, xóm CR, Thị trấn ĐC, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận như sau: Sáng ngày 03/01/2019 Trần Thanh T, sinh năm 1998, trú tại xóm LC, xã DT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên đi xe ô tô nhãn hiệu KiaMorning BKS 20A-217.86 là xe của anh rể T mượn để đến Thị trấn CG, huyện YT, tỉnh Bắc Giang để đón Dương Văn T1 (sinh năm 2000, trú tại: Xóm ĐL, xã BL, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên). Đến trưa cùng ngày T đưa T1 đến nhà Phạm Hữu H2 (sinh năm 1979 ở xóm C, xã TS, huyện YT, tỉnh Bắc Giang), là người quen của T1 chơi. Tại nhà ông H2, T1 đã nhờ ông H2 tìm mua pháo giúp, do trước đó T1 đã hứa mua pháo giúp cho Đào Đắc H1 – sinh năm 1997, trú tại xóm N, xã LM, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên. Ông H2 đã điện cho Lê Thị B, sinh năm 1965, trú tại: Xóm XL 1, xã BH, huyện YT, tỉnh Bắc Giang để nhờ mua pháo hộ T1. Cũng tại nhà ông H2 cùng ăn cơm có Lương Thị H - sinh năm 1992, trú tại thôn PĐ, xã PH, huyện TY, tỉnh Bắc Giang (T1 chỉ biết tên thường gọi là H3) là người quen của T1 từ trước, qua nói chuyện với H (H3) có giới thiệu T1 đến mua pháo của Hoàng Văn M – sinh năm 1973, trú tại thôn ĐH, xã ĐS, huyện YT, tỉnh Bắc Giang (là chú rể của H) trước đó H đến thăm vợ M ốm đã được nghe M kể về việc thời gian trước có một xe ô tô đi qua vớt một thùng pháo xuống bãi đất trống ở nhà M nên M đã cất vào trong căn bếp củi cũ ở nhà, nay muốn bán. Khi H hỏi giá M bảo bán cho T1 thùng pháo trên với giá 6.300.000 đồng và nhờ H nhận tiền từ T1 hộ M. T1 và H thống nhất T1 sẽ đưa thêm cho H 500.000 đồng cộng với số tiền khoảng hơn 05 triệu H đang giữ giúp T1 trước đó là đủ 6.300.000 đồng để trả tiền pháo cho M còn H cho T1 số điện thoại của M để T1 tự đến nhà M nhận pháo. Lúc này T đi sửa điện thoại về, T1 đã vay của T 500.000 đồng để đưa cho H. H nhận tiền và đưa cho T1 số điện thoại của M rồi đi về. T1 hỏi T dám chở pháo không, T không đồng ý nên T1 nhờ T gọi xe để chở pháo giúp nhưng không được. Sau đó T rủ T1 cùng về thành phố TN để T lấy giấy tờ xe, do không ai chở pháo nên T1 cũng đồng ý đi cùng T về. Trên đường về gần đến thị trấn CG, huyện YT T gọi điện thoại cho người làm giấy tờ xe thì người đó bảo chưa làm xong do vậy T bảo “Thế anh ở lại chở pháo cho em vậy” ý của T lúc này là đồng ý chở pháo giúp T1 đồng thời đã có ý định tự mua pháo về để bán lấy lợi nhuận. T1 và T đi đến thị trấn CG, T vào Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện YT chi nhánh CG rút số tiền 5.000.000 đồng để mua pháo sau đó cả hai đến quán sửa điện thoại lấy điện thoại cho T1 và quay lại nhà H2. Khi gặp nhau H2 đã đưa T1 và T đến nhà Lê Thị B, sinh năm 1965, trú tại: Xóm XL 1, xã BH, huyện YT, tỉnh Bắc Giang để mua pháo. T1 đã trực tiếp mua của B 02 hộp pháo với giá 800.000 đồng. Sau khi mua được pháo của B, T1 và T cho hai hộp pháo lên xe rồi đi xe đến một khu vực ở bãi đất trống đợi trời tối rồi đến nhà M lấy tiếp pháo. Quá trình ngồi đợi T và T1 nói chuyện trao đổi và thống nhất T sẽ mua một thùng pháo của ông M, T1 sẽ cho T vay tiền trừ vào số T1 đã tính với H, đến khoảng 18 giờ T và T1 bắt đầu đi xe đến nhà Hoàng Văn M để lấy pháo. Tại nhà M T và T1 mua của M được 28 hộp pháo với giá

9.700.000 đồng (10 hộp lẻ giá 3.400.000 đồng và 18 hộp nguyên thùng catton giá 6.300.000 đồng như đã thỏa thuận), khi giao dịch mua bán pháo Hoàng Văn M đã nhận trực tiếp của Trần Thanh T còn Lương Thị H có trách nhiệm trả cho Hoàng Văn M số tiền 6.300.000 đồng như đã thỏa thuận. Sau khi mua được pháo T và T1 cất lên xe rồi đi về huyện VN, tỉnh Thái Nguyên, khi về đến xã BL thì T1 đã bán cho Đào Đắc H1 – sinh năm 1997, trú tại xóm N, xã LM, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên 12 hộp pháo với giá 4.600.000 đồng. Còn lại 18 hộp T và T1 tiếp tục đem ra thị trấn ĐC để bán kiếm lời. Khi đi đến khu vực xóm CR, thị trấn ĐC T1 cầm điện thoại của T xuống xe để đợi giao dịch mua bán pháo với một người đàn ông tên H4 thì gặp tổ công tác của Công an huyện Võ Nhai phối hợp với Công an thị trấn Đình Cả đang tuần tra kiểm soát tại đó, thấy T1 và T có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác yêu cầu kiểm tra T1 sợ nên đã cầm theo điện thoại của T bỏ chạy thoát còn T bị giữ lại. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc, kiểm tra thùng catton màu vàng của T1 và T mua của M thấy bên trong có 18 hộp hình khối nghi là pháo, qua kiểm tra còn thu giữ trên chiếc xe ô tô do T điều khiển có: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONS 5S màu vàng trắng; 01 túi nilon màu đỏ bên trong có đựng 01 áo khoác nam màu đen bên trong có gắn nhãn GUCCI Italy đã qua sử dụng; 01 quần dài vải màu đen có nhãn BAOSHISHU; 01 túi giả da màu đen bên trong có 01 chứng minh thư nhân dân số 091986733 mang tên Dương Văn T1, tổ công tác đã niêm phong đồ vật đưa T cùng vật chứng về Công an huyện Võ Nhai để giải quyết.

Dương Văn T1 khi bỏ chạy đã gọi cho H1 ra đón nhưng H1 sợ nên không ra đón, khi H1 chở số pháo đã mua về đến sông Dong giữa cầu tràn nối giữa xã TX và xã LM, huyện VN, H1 đã ném số pháo vừa mua được xuống đoạn sông này để tẩu tán vật chứng sau đó H1 đi về nhà, còn T1 đã gọi taxi chở đến tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 04/01/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Võ Nhai đã mở thùng niêm phong ký hiệu A1 để cân xác định khối lượng của 18 khối hình hộp nghi là pháo thu giữ trên xe ô tô BKS 20A-217.86 do Trần Thanh T điều khiển ngày 03/01/2019 xác định được tổng trọng lượng 25 kilogam.

Tại bản Kết luận giám định số: 265/KL-PC09 ngày 14/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: mẫu vật gửi giám định trong hộp niêm phong ký hiệu M1 đã thu giữ của Trần Thanh T là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Ngày 04/01/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Võ Nhai đã thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, địa điểm đối với Dương Văn T1, kết quả không phát hiện, thu giữ gì. Ngày 09/01/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Võ Nhai thực hiện Lệnh khám xét người, chỗ ở, địa điểm đối với Đào Đắc H1, Lê Thị B, Hoàng Văn M kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ gì.

Ngày 07/01/2019 Dương Văn T1 đã đến Công an huyện Võ Nhai đầu thú; Ngày 10/01/2019 Đào Đắc H1 đã đến Công an huyện Võ Nhai khai báo về việc mua pháo của T1 để đốt chơi dịp Tết, đang trên đường vận chuyển về nhà thì H1 biết được T và T1 bị bắt nên đã vứt số pháo vừa mua được xuống cầu tràn xã

TX để tẩu tẩu vật chứng nên cơ quan điều tra không thu giữ được. Cơ quan CSĐT Công an huyện Võ Nhai đã triệu tập Hoàng Văn M, Lê Thị B, Phạm Hữu H2, Lương Thị H đến làm việc.

Tại cơ quan điều tra Dương Văn T1, Trần Thanh T, Hoàng Văn M, Lương Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Đồng thời Lương Thị H và Hoàng Văn M đều khai nhận ngày 04/01/2019 Lương Thị H đã thanh toán 6.300.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho bà Phạm Thị K1 – sinh năm 1974 (là vợ của Hoàng Văn M) như đã thỏa thuận. Sau đó khoảng hai đến ba ngày sau bà K1 đã đưa số tiền đó cho ông M quản lý. Đến ngày 05/01/2019 Trần Thanh T đã giao nộp cho cơ quan điều tra 4.600.000 đồng, ngày 28/03/2019 Hoàng Văn M đã giao nộp cho cơ quan điều tra 9.700.000 đồng là vật chứng vụ án.

Lời khai nhận tội của Dương Văn T1, Trần Thanh T, Hoàng Văn M, Lương Thị H phù hợp với các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2019/HSST ngày 14/8/2019 Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Tĩnh Nguyên đã tuyên xử: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”; Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thanh T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Hoàng Văn M, Dương Văn T1 và Lương Thị H, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20/8/2019 các bị cáo Trần Thanh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo rút một phần kháng cáo, bị cáo đề nghị xem xét giảm hình phạt cho bị cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã quy kết.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, tuy nhiên mức án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo Trần Thanh T là có phần nghiêm khắc. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đã ăn năn hối cải, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Xét vai trò của bị cáo trong vụ án thấy: Trong vụ án này bị cáo Hoàng Văn M là người chủ mưu, bị cáo T tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, vì vậy cần chấp nhận kháng cáo giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Thanh T.

Bị cáo không tranh luận với kết luận của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Thanh T gửi trong thời hạn và đúng theo thủ tục quy định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Ngày 03/01/2019 Trần Thanh T và Dương Văn T1 đã thông qua Lương Thị H có hành vi mua 28 hộp pháo nổ của Hoàng Văn M tại thôn ĐH, xã ĐS, huyện YT, tỉnh Bắc Giang và 02 hộp pháo nổ của Lê Thị B, sinh năm 1965, nơi cư trú: Xóm XL 1, xã BH, huyện YT, tỉnh Bắc Giang để đem bán kiếm lời. Khi về đến xã BL thì bán cho Đào Đắc H1, sinh năm 1997, trú tại xóm N, xã LM, huyện VN, tỉnh TN 12 hộp pháo với giá 4.600.000 đồng còn 18 hộp pháo có trọng lượng 25 kg, sau đó T và T1 tiếp tục đi ra thị trấn ĐC để bán pháo khi đi đến khu vực MN, xóm CR, thị trấn ĐC, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên thì bị Công an huyện Võ Nhai phát hiện bắt giữ.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý kinh tế của Nhà nước đối với những loại hàng hóa pháp luật cấm kinh doanh, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội nhưng do hám lợi, bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “ Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Trong vụ án này, ban đầu bị cáo T không có mục đích đi mua pháo về để bán kiếm lời nhưng khi được T1 rủ rê lôi kéo T đã nhận lời cùng với T1 mua pháo để mang về bán, bản thân bị cáo tham gia vụ án với vai trò đồng phạm giản đơn. Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo khai báo thành khẩn, hiện tại bị cáo đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần bị hạn chế, mức án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, vì vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo tốt để trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[5]. Về án phí do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thanh T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 34/2019/HSST ngày 14/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh TN, giảm một phần hình phạt cho bị cáo Trần Thanh T.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”;

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Trần Thanh T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 34/2019/HSST ngày 14/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh TN có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- TAND, VKSND H. Võ Nhai;
- Chi cục THADS H. Võ Nhai;
- Công an H. Võ Nhai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Minh Tuấn